



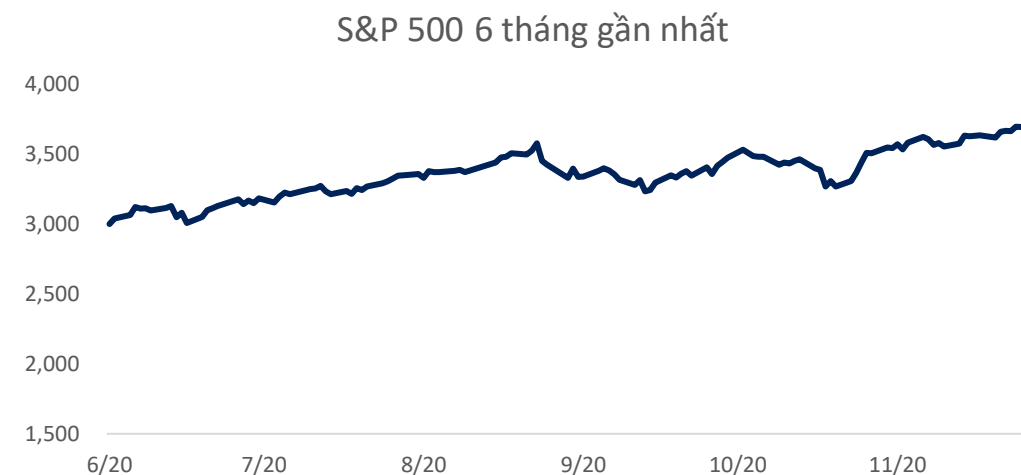
08/12/20

DAILY MORNING

VN-Index chạm ngưỡng 1030
điểm



	8/12	% Sáng 8/12	7/12	% Ngày 7/12	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,029.98	0.83%	2.68%	9.84%
S&P 500			3,691.96	-0.19%	1.94%	7.22%
S&P500 Futures	3,682.25	-0.23%	3,690.75	-0.20%	0.59%	5.06%
Shanghai			3,416.60	-0.81%	0.73%	2.91%
Euro Stoxx			3,530.08	-0.26%	1.07%	9.78%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- Dự trữ ngoại hối của Trung Quốc tăng lên 3,178 tỷ USD trong tháng 11, là mức cao nhất kể từ 8/2016. - Thặng dư thương mại Trung Quốc nới rộng lên 75.42 tỷ USD trong tháng 11. Xuất khẩu tăng 21.1% YoY lên 268.07 tỷ USD, nhập khẩu tăng 4.5% YoY lên 192.65 tỷ USD trong tháng 11. Tính tới cuối tháng 11, thặng dư thương mại đạt 459.92 tỷ USD, với xuất khẩu tăng 2.5% YoY, nhập khẩu giảm -1.6% YoY. - Mỹ hạn chế xuất, nhập cảnh đối với 14 quan chức Trung Quốc.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3150
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3500
	Hỗ trợ 3000
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

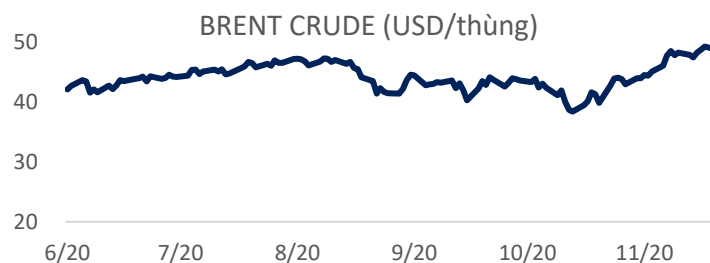


Nguồn: Bloomberg, BSC

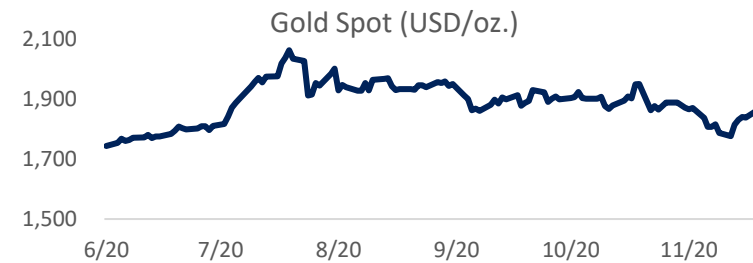
Mặt hàng	Đơn vị	8/12	% Sáng 8/12	7/12	% 7/12	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	45.59	-0.37%	45.76	-1.08%	2.33%	16.57%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.			48.79	-0.93%	1.90%	18.14%	PVD, PVT	GAS, BSR
GASOLINE	USd/gal.	124.99	-0.47%	125.58	-1.00%	2.42%	12.92%	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,863.62	0.05%	1862.73	1.30%	2.67%	-4.50%		PNJ
Silver Spot	USD/oz.	24.53	0.20%	24.49	1.24%	2.22%	-4.21%		PNJ
SOYBEAN	USd/bu.			1,158.50	-0.39%	-0.86%	6.65%	DBC, QNS	HKB
WHEAT	USd/bu.			577.50	0.35%	-1.28%	-5.25%		AFX
MILK	USD/cwt			15.39	0.26%	1.58%	-23.70%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg	245.70	-0.57%	247.10	-3.14%	-1.36%		SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USd/lb.			14.45	0.07%	-0.41%	-1.37%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USd/lb.			119.10	1.32%	-3.41%	12.73%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			7710.00	-0.65%	1.72%	12.51%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
STEEL BAR	CNY/MT	3,934.00	1.55%	3874.00	2.38%	4.71%	9.37%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			2017.00	-1.32%	-1.37%	6.30%	CAV, SAM, TGP, VTH	
DCE Iron Ore	CNY/MT	917.00	1.33%	905.00	3.25%	9.23%	26.13%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			77.35	2.04%	10.58%	23.37%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent

- Vàng tăng tích cực nhờ kỳ vọng về gói hỗ trợ kích thích vĩ mô tại Hoa Kỳ. Cùng với đó, căng thẳng leo thang giữa Trung Quốc - Hoa Kỳ, góp phần trợ giúp vận động tăng của vàng.



Nguồn: Bloomberg, BSC

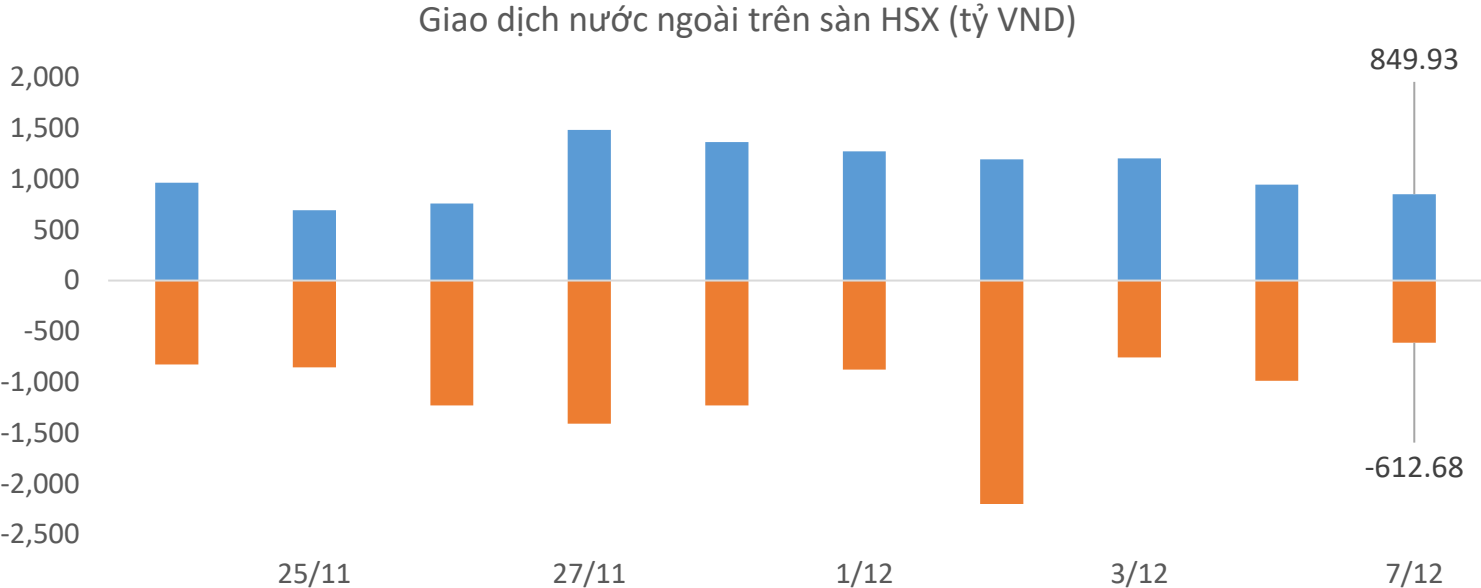


Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF FTSE, E1, Diamond tăng quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	420.0	16.3	0.00	0.5%	0.0	0.0	0.0	-3.1	ETF FTSE tăng quy mô phiên thứ 3 trong 5 phiên. ETF Diamond tăng phiên 11 liên tiếp. ETF Finlead giảm nhẹ quy mô. Các ETFs khác cân bằng và duy trì quy mô hiện tại. Khối ngoại mua bán trái chiều trong khu vực. Họ mua tại thị trường Indian, Indonesia, Philippines, Thailand, Vietnam và các ở các thị trường còn lại.
FTSE	283.2	33.0	0.03	1.4%	0.8	5.4	7.9	9.4	
iShare	407.8	28.0	0.00	0.2%	0.0	0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	297.5	0.7	0.60	0.4%	0.4	-2.1	2.7	2.1	
FUEVFN30	157.4	0.7	1.20	0.7%	0.8	35.1	37.7	49.3	
FUESSVFL	40.0	0.5	-2.20	0.4%	-1.1	-2.7	-2.7	-1.4	
FUESSVN30	2.6	0.5	0.00	1.3%	0.0	0.0	0.0	-0.3	
VN100	3.3	0.6	0.00	-0.3%	0.0	0.1	0.1	0.5	
KIM	195.7	12.5	0.00	-0.5%	0.0	0.0	-4.8	0.0	
PREMIA	23.9	10.4	0.00	0.1%	0.0	0.4	0.4	(1.7)	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	8.94	8.94	-10.05
ASEAN4*	36.97	-137.34	44.16
Ấn Độ	428.52	1430.78	1430.78
Đài Loan	-184.17	-184.17	403.15
Hàn Quốc	-76.49	-42.25	1445.14
Nhật Bản		4397.16	1644.30
Trung Quốc			-16562.35
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-12.50	
Thái Lan		-6.23	
Singapore		-12.50	
Phillippines		12.97	
Malaysia		20.39	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tin vĩ mô

- Theo đại diện Bộ Y tế, nếu thuận lợi, phải đến quý II/2022, Việt Nam mới có thể cung ứng rộng rãi vaccine Covid-19, do đó, vẫn phải triển khai quyết liệt, thực hiện nghiêm tất cả các biện pháp phòng, chống dịch.
- Tốc độ tăng trưởng kinh tế cả năm của TPHCM tăng trưởng ước đạt 1.39%, so với năm 2019.
- NHNN ban hành Quyết định phê duyệt Chiến lược phát triển của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam, hướng tới thúc đẩy sự phát triển của thị trường mua bán nợ, thực hiện chức năng và nhiệm vụ mua, bán và xử lý nợ xấu, định giá, đấu giá tài sản.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tăng
Chỉ báo	Khả quan
Kháng cự	1030
Hỗ trợ	970



Nguồn: FireAnt, BSC

- MWG: thông qua việc phát hành hơn 13,57 triệu cổ phiếu ESOP, với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Số cổ phiếu này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 04 năm. Thời gian thực hiện dự kiến trong tháng 1 và tháng 2/2021.
- VHC: Đã thông qua việc đăng ký tham gia chào bán công khai cổ phần của CTCP Xuất nhập khẩu Sa Giang (SGC) từ Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC). Theo đó, VHC dự kiến đăng ký mua 3,56 triệu cổ phiếu SGC. Dự kiến việc mua vào thành công, VHC sẽ nâng sở hữu tại SGC lên 49,89%.
- PHR: Ngày 09/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 10/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 25%, thanh toán bắt đầu từ ngày 04/2/2021.
- GEG: Đã thông qua việc mua thêm hơn 1,37 triệu cổ phiếu của CTCP GHC, với giá 25.000 đồng/cổ phiếu. Dự kiến giao dịch thành công, GEG sẽ nâng sở hữu tại Công ty trên lên 19,25 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 60,59%.
- DPR: Ngày 27/11, HĐQT đã thông qua kế hoạch tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 25%. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông dự kiến trong tháng 12/2020 và thanh toán trong quý I/2021.
- AGG: Đã thông qua việc không thực hiện phát hành trái phiếu đợt 2 có tổng giá trị 100 tỷ đồng như đã thông báo vào cuối tháng 7/2020.
- NLG: Ngày 14/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 15/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 4,53%, thanh toán bắt đầu từ ngày 29/12/2020.
- SCS: Ngày 14/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 15/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 30%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/12/2020.
- CIA: Đã thông qua việc mua lại tối đa 10% số cổ phiếu đang lưu hành làm cổ phiếu quỹ, tương ứng hơn 1,97 triệu cổ phiếu. Thời gian dự kiến giao dịch từ 09/12 đến 08/01/2021 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh
- PLC: Ngày 16/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 17/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/12/2020.
- CVN: Ngày 07/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 08/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 18/12/2020 và cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100:40 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 40 cổ phiếu mới).

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

BCG 8.77 CTCP Bamboo Capital	Xu hướng hiện tại Tăng giá Khuyến nghị kỹ thuật Tích cực	Kháng cự	8.8	HAG 4.76 CTCP Hoàng Anh Gia Lai	Xu hướng hiện tại Tích lũy Khuyến nghị kỹ thuật Tích cực	Kháng cự	4.9
		Hỗ trợ	8.4			Hỗ trợ	4.75
		MACD	↑			MACD	↑
		RSI	↑			RSI	↑
		Moving Avg	↓			Moving Avg	↑
		Giá mục tiêu	9.9			Giá mục tiêu	5.1
		Upside	14%			Upside	9%
Phân tích chỉ tiêu định giá Cổ phiếu có PE hiện tại 22.17 cao hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 0.59 cao hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trường .Bên cạnh đó , PE năm trước 7.98 .PE ngành 13.16, PB ngành -10.72. PE thị trường 24.41, PB thị trường 1.07				Phân tích chỉ tiêu định giá PB hiện tại 0.48 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trường .Bên cạnh đó , PE năm trước 19.27 .PE ngành 18.97, PB ngành 1.34. PE thị trường 24.41, PB thị trường 1.07			
Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 2322.76 tỷ đồng , tăng trưởng 90.4 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 118.95 tỷ đồng , tăng trưởng -9.62 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 6.08 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 351.95 %.				Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 2773.77 tỷ đồng , tăng trưởng 9.97 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là -1045.08 tỷ đồng , tăng trưởng 36.44 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt -25 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt -9763.28 %.			

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639